BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
28-09-2026 09:59:19 +07:00

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
*
Số 219-QĐ/TW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2026

QUY ĐỊNH
chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cơ sở ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương

---

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIV;

- Căn cứ Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Kết luận số 76-KL/TW, ngày 28/7/2026 của Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Trung ương.

Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cơ sở ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương như sau *(Phụ lục kèm theo):*

Điều 1. Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương chỉ đạo đảng uỷ cơ sở ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương ban hành quy chế làm việc, cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác trên cơ sở nội dung nêu tại các phụ lục kèm theo Quy định này, phù hợp tình hình thực tiễn; đồng thời, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm một số định hướng sau:

1. Đảng uỷ quyết định chủ trương, định hướng và những vấn đề lớn thuộc thẩm quyền, lãnh đạo bằng nghị quyết, chỉ thị, quy định, kế hoạch, kết luận và thông qua công tác kiểm tra, giám sát phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đảng uỷ; uỷ quyền cho ban thường vụ đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của đảng uỷ phù hợp với đặc điểm, tình hình của đảng bộ.

2. Ban thường vụ đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, xử lý công việc giữa hai kỳ họp trong phạm vi thẩm quyền được giao hoặc được đảng uỷ uỷ quyền và báo cáo đảng uỷ những nội dung công việc đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị.

3. Tập thể lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, đơn vị cụ thể hoá, tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình; đảng uỷ không làm thay công việc thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của tập thể lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

4. Xác định rõ một chủ thể chủ trì, một đầu mối chịu trách nhiệm xuyên suốt.

Điều 2. Các ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung, sửa đổi các quy định, quy chế có liên quan phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cơ sở ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương ban hành kèm theo Quy định này.

Điều 3. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện và kiến nghị bổ sung, sửa đổi khi cần thiết.

Điều 4. Ban Tổ chức Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương, đảng uỷ cơ sở ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

Điều 5. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 123-QĐ/TW, ngày 26/9/2023 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng thuộc Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương; Quy định số 34-QĐ/TW, ngày 14/10/2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương.

T/M BAN BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Trần Cẩm Tú

Nơi nhận:
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương;
- Các ban, cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương;
- Các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng;
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

PHỤ LỤC 1

chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy
của đảng uỷ cơ sở ban, cơ quan của Đảng ở Trung ương
(Kèm theo Quy định số 219-QĐ/TW, ngày 22/9/2026 của Ban Bí thư)

Điều 1. Vị trí, phạm vi, chức năng

1. Các ban, cơ quan của Đảng ở Trung ương gồm: Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương, Uỷ ban Kiểm tra Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng.

2. Đảng uỷ cơ quan *(ban, cơ quan)* của Đảng ở Trung ương *(sau đây gọi là đảng uỷ)* là đảng uỷ cơ sở trực thuộc Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương.

3. Đảng uỷ có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng trực thuộc phát huy vai trò hạt nhân chính trị, lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương và nghị quyết đại hội đảng bộ; bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện, gắn với xây dựng cơ quan và các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của đảng uỷ

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đảng uỷ cơ sở theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương; phối hợp với lãnh đạo ban, cơ quan xây dựng và chỉ đạo thực hiện hiệu quả chương trình công tác toàn khoá, hằng năm, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị gắn với xây dựng đảng bộ, cơ quan trong sạch, vững mạnh.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hoá các biện pháp triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, nghị quyết của Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương, nghị quyết của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương, nghị quyết của đại hội đại biểu đảng bộ, nghị quyết của đảng uỷ; chương trình làm việc toàn khoá, quy chế làm việc của đảng uỷ. Lãnh đạo sơ kết, tổng kết các nghị quyết, quy định, chỉ thị, kế hoạch, kết luận của Đảng theo chỉ đạo của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương.

3. Lãnh đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức; trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; bồi dưỡng nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, trình độ lý luận chính trị, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tổ chức đảng trực thuộc trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo thẩm quyền trong việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giữ gìn đoàn kết nội bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; lãnh đạo, chăm lo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội trong các cơ quan bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Trực tiếp lãnh đạo tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng, tổ chức, cán bộ.

7. Lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội của cơ quan, đơn vị, bảo vệ bí mật theo quy định của Đảng và Nhà nước.

8. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương và Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương, lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị nội dung, nhân sự và quyết định triệu tập đại hội đại biểu đảng bộ hoặc hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ *(nếu có)*.

9. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn trong Đảng theo quy định; xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

10. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền về quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ theo quy định; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

11. Xem xét, cho ý kiến về những công việc ban thường vụ đảng uỷ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị đảng uỷ; quyết định những vấn đề quan trọng do ban thường vụ đảng uỷ trình.

12. Đảng uỷ phân cấp, uỷ quyền cho ban thường vụ đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của đảng uỷ phù hợp đặc điểm, tình hình của đảng bộ.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ đảng uỷ

1. Quyết định triệu tập hội nghị đảng uỷ; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình hội nghị đảng uỷ về những vấn đề thuộc thẩm quyền của cấp uỷ. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của các tổ chức đảng trực thuộc trình đảng uỷ xem xét, quyết định.

2. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp trong đảng bộ; quyết định chương trình, kế hoạch công tác của ban thường vụ đảng uỷ.

3. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kế hoạch, kết luận của Đảng theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và nghị quyết của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương. Quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng.

4. Chỉ đạo công tác học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; đổi mới công tác tuyên giáo, dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nghị quyết, quy định, chỉ thị, kế hoạch, kết luận về công tác cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ và chính sách cán bộ của đảng bộ thuộc thẩm quyền theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

b) Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương, cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ phù hợp với tình hình thực tế.

c) Tham gia với tập thể lãnh đạo và thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện chủ trương, giải pháp về công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị; tham gia ý kiến với tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị về đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, giới thiệu cán bộ ứng cử đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý cán bộ.

d) Phân công công tác đối với các đồng chí uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ, uỷ viên ban chấp hành đảng bộ; kiểm tra, giám sát công tác cán bộ của các tổ chức đảng trực thuộc.

đ) Tham gia, đề xuất với Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương xem xét, quyết định những vấn đề về tổ chức đảng và đảng viên trong cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của cấp uỷ cấp trên.

e) Chỉ đạo, cho ý kiến nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự đại hội các tổ chức đảng trực thuộc.

g) Quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương.

h) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng định kỳ hoặc khi có yêu cầu theo quy định đối với tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền; việc nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; cho ý kiến về việc kết nạp, kết nạp lại đảng viên theo quy định.

i) Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo thẩm quyền; kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương, quy định về kiểm soát quyền lực của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp; tổ chức giám sát ngay từ đầu việc thực hiện các chủ trương, quyết sách của Đảng.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo việc chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong phạm vi lãnh đạo quản lý.

8. Chỉ đạo đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, cắt giảm thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ, xây dựng, kết nối, khai thác dữ liệu về tổ chức đảng, đảng viên trong phạm vi lãnh đạo, quản lý. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đảng bộ và các tổ chức đảng trực thuộc xác định rõ dữ liệu gốc, trách nhiệm tạo lập, xác nhận, cập nhật và quản lý dữ liệu; bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống, liên thông, dùng chung"; thực hiện phân quyền truy cập, kết nối, chia sẻ, khai thác, lưu trữ, khoá, quản lý phiên bản và lưu vết truy cập theo đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác, dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin.

9. Chỉ đạo và thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

10. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị; thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương và đảng uỷ giao.

Điều 4. Tổ chức bộ máy, biên chế và điều kiện hoạt động

1. Số lượng, cơ cấu uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên uỷ ban kiểm tra đảng uỷ, bí thư, phó bí thư đảng uỷ

a) Số lượng uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, uỷ viên ban thường vụ, phó bí thư, uỷ viên uỷ ban kiểm tra đảng uỷ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

b) Cơ cấu đảng uỷ gồm các đồng chí: Đại diện lãnh đạo cơ quan; phó bí thư chuyên trách công tác đảng *(nếu có)*; trưởng, một số phó cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ; bí thư đoàn thanh niên; một số bí thư đảng uỷ, chi bộ trực thuộc nơi có quy mô lớn, vị trí quan trọng và cơ cấu cần thiết khác.

c) Cơ cấu ban thường vụ đảng uỷ gồm các đồng chí: Cấp phó người đứng đầu ban, cơ quan là bí thư đảng uỷ; 1 cấp phó của người đứng đầu cơ quan là phó bí thư thường trực đảng uỷ; 1 phó bí thư đảng uỷ chuyên trách *(nếu có)*; trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ và một số cơ cấu khác *(nếu có)*.

d) Thường trực đảng uỷ gồm: Bí thư và các phó bí thư.

2. Tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ

a) Đảng bộ cơ sở có dưới 400 đảng viên không lập cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng uỷ, bố trí tối thiểu 2 cán bộ chuyên trách công tác đảng thuộc biên chế cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ của cơ quan.

b) Đảng bộ cơ sở có từ 400 đảng viên trở lên được lập 4 cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, gồm: Văn phòng, ban tổ chức, ban tuyên giáo, cơ quan uỷ ban kiểm tra. Trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ là các đồng chí uỷ viên ban thường vụ kiêm nhiệm *(có thể bố trí đồng chí đảng uỷ viên làm chánh văn phòng đảng uỷ chuyên trách)*, mỗi cơ quan tham mưu, giúp việc bố trí không quá 2 phó trưởng ban và tương đương *(bao gồm cả chuyên trách và kiêm nhiệm)*. Ban thường vụ đảng uỷ ban hành quyết định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan tham mưu, giúp việc theo các quy định của Điều lệ Đảng.

c) Nếu cơ quan có từ 10 cán bộ chuyên trách công tác đảng trở lên thì lập cơ quan đảng uỷ gồm: Đồng chí phó bí thư đảng uỷ chuyên trách, cán bộ, công chức, người lao động ở các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng uỷ và đoàn thanh niên.

Đồng chí phó bí thư đảng uỷ chuyên trách là thủ trưởng cơ quan đảng uỷ. Cơ quan đảng uỷ trực tiếp quản lý hành chính, điều phối hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ; thực hiện quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, nghiên cứu khoa học, quản lý nội bộ đối với cán bộ, công chức, người lao động chuyên trách công tác đảng và đoàn thanh niên theo phân công, phân cấp; được sử dụng kinh phí, con dấu của đảng uỷ trong hoạt động.

Tổ chức đảng cơ quan đảng uỷ *(gồm tổ chức đảng trực thuộc (nếu có) và đảng viên là phó bí thư chuyên trách, đảng viên công tác ở các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng uỷ và đoàn thanh niên)* trực thuộc đảng uỷ và bố trí đồng chí phó bí thư chuyên trách đảng uỷ làm bí thư; số lượng, cơ cấu của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ *(chi uỷ)* cơ quan đảng uỷ thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

d) Biên chế cán bộ, công chức chuyên trách công tác đảng của cơ quan do cơ quan tự quyết định trong tổng biên chế của cơ quan. Ban thường vụ đảng uỷ đề nghị tập thể lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan số lượng biên chế cán bộ, người lao động cơ quan đảng uỷ theo Hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng của Ban Bí thư và trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm của cơ quan tham mưu, giúp việc đảng uỷ, đoàn thanh niên *(nếu có)*.

3. Về con dấu và kinh phí hoạt động

a) Cơ quan đảng uỷ *(nếu có)* có trụ sở làm việc đặt tại cơ quan.

b) Đảng uỷ có tài khoản riêng.

c) Đảng uỷ, uỷ ban kiểm tra và các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ có con dấu để phục vụ công tác theo quy định; được trang bị cơ sở vật chất, phương tiện làm việc theo quy định.

d) Kinh phí hoạt động công tác đảng được trích từ đảng phí theo quy định và kinh phí hoạt động phục vụ cho công tác đảng trong kế hoạch kinh phí hằng năm của cơ quan.

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Với Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương và các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương

a) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương; sự hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương.

b) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương theo quy định.

2. Với lãnh đạo cơ quan

a) Phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, quy định của Đảng; lãnh đạo thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng và nghị quyết của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương; trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; công tác xây dựng Đảng, công tác cán bộ cấp uỷ và quản lý đảng viên.

b) Tham gia ý kiến với lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong việc quyết định những vấn đề về tổ chức, cán bộ theo phân công, phân cấp quản lý cán bộ.

3. Với cấp uỷ địa phương nơi có tổ chức đảng trực thuộc đóng trên địa bàn

a) Đảng uỷ chủ động xây dựng và duy trì mối quan hệ với cấp uỷ địa phương nơi có tổ chức đảng trực thuộc đóng trên địa bàn để phối hợp thực hiện nhiệm vụ chính trị; bồi dưỡng quần chúng ưu tú, đảng viên mới; quản lý cán bộ, đảng viên và thực hiện quy định của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

b) Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, các bên chủ động thông báo cho nhau về tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, công tác quản lý cán bộ, đảng viên và các nội dung công tác có liên quan để phối hợp thực hiện.

4. Với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ *(nếu có)*

a) Đảng uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

b) Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng uỷ chịu trách nhiệm trước đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định. Kịp thời giải quyết những vấn đề phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.

PHỤ LỤC 2

chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy
của đảng uỷ cơ sở đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương
(Kèm theo Quy định số 219-QĐ/TW, ngày 22/9/2026 của Ban Bí thư)

Điều 1. Vị trí, phạm vi, chức năng

1. Các đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương gồm: Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Thông tấn xã Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Báo Nhân Dân; Tạp chí Cộng sản; Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật *(sau đây gọi là đơn vị).*

2. Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương *(sau đây gọi là đảng uỷ)* là đảng uỷ cơ sở trực thuộc Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về định hướng chính trị, những nội dung công tác quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị và chịu sự lãnh đạo của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương theo quyết định của Bộ Chính trị.

3. Đảng uỷ có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương và các tổ chức đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương; lãnh đạo đảng bộ thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức, cán bộ, công tác xây dựng Đảng, xây dựng đơn vị theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương và nghị quyết đại hội đảng bộ; đề xuất, kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương đối với đảng bộ và đơn vị.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của đảng uỷ

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đảng uỷ cơ sở theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương. Lãnh đạo đơn vị và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá, hằng năm của đảng uỷ; quy chế làm việc của đảng uỷ, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, đảng uỷ ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức, cán bộ của đơn vị và của đảng bộ.

2. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tổ chức đảng trực thuộc trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương, thảo luận, quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên uỷ ban kiểm tra; xem xét, giới thiệu và đề nghị chỉ định uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ viên uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra đảng uỷ. Báo cáo cấp có thẩm quyền về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo thẩm quyền trong việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giữ gìn đoàn kết nội bộ; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; lãnh đạo, chăm lo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp trong đơn vị bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Trực tiếp lãnh đạo tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp về phương hướng, nhiệm vụ, tư tưởng, tổ chức, cán bộ, định hướng hoạt động.

6. Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đại biểu đảng bộ hoặc hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ *(nếu có)*.

7. Lãnh đạo việc kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

8. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định.

9. Lãnh đạo tổ chức đảng trực thuộc thực hiện các đường lối, chủ trương của Trung ương, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương về nhiệm vụ xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, quốc phòng, trật tự, an toàn xã hội, đề cao cảnh giác, giữ gìn bí mật của Đảng và Nhà nước.

10. Quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

11. Xem xét, cho ý kiến về những công việc ban thường vụ đảng uỷ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị đảng uỷ; quyết định những vấn đề quan trọng do ban thường vụ đảng uỷ trình.

12. Đảng uỷ phân cấp, uỷ quyền cho ban thường vụ đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của đảng uỷ phù hợp đặc điểm, tình hình của đảng bộ.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ đảng uỷ

1. Lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị và người đứng đầu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch, chương trình hành động, nhiệm vụ của đơn vị; chỉ đạo cụ thể hoá, triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, biện pháp triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, nghị quyết của Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng Trung ương, nghị quyết của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương, nghị quyết đại hội đảng bộ và nghị quyết của đảng uỷ về nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Quyết định chương trình làm việc, kế hoạch công tác của ban thường vụ đảng uỷ.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng; cập nhật kịp thời các quan điểm, chủ trương, chính sách mới. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của Trung ương về chuẩn mực đạo đức cách mạng, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

3. Trực tiếp báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư đề xuất Trung ương cho chủ trương thí điểm một số vấn đề cần thiết khác. Báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư đưa những nội dung có liên quan đến nhiệm vụ của đơn vị vào chương trình

công tác của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; những vấn đề vượt thẩm quyền; những vấn đề khó khăn, phức tạp về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; những vấn đề thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư hoặc trực tiếp báo cáo theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

4. Lãnh đạo sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương và nghị quyết của đảng uỷ. Xây dựng văn bản, hướng dẫn, đề án, nhiệm vụ quan trọng mà đơn vị có trách nhiệm trình hoặc ban hành theo thẩm quyền. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm.

5. Quyết định triệu tập hội nghị đảng uỷ. Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình hội nghị đảng uỷ về những vấn đề thuộc thẩm quyền của đảng uỷ quy định tại Điều 2 Quy định này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng thuộc thẩm quyền của đảng uỷ để đảng uỷ xem xét, quyết định.

6. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp trong đảng bộ.

7. Quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Chỉ đạo công tác học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái.

8. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, quyết định, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, tổ chức thực hiện về việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công tác cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ và chính sách cán bộ của đơn vị thuộc thẩm quyền theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương.

b) Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương và Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ phù hợp với tình hình thực tế.

c) Chỉ đạo đại hội, cho ý kiến nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự đại hội các tổ chức đảng trực thuộc.

d) Tham gia ý kiến về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, thôi giữ chức vụ đối với nhân sự thuộc diện Trung ương quản lý theo quy định của Đảng. Xem xét, quyết định phê duyệt quy hoạch, giới thiệu ứng cử và chỉ định, chuẩn y đối với các chức danh uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, uỷ viên uỷ ban kiểm tra các tổ chức đảng trực thuộc theo phân cấp quản lý cán bộ.

đ) Quyết định về cán bộ và công tác cán bộ của đơn vị trực thuộc theo phân cấp quản lý cán bộ.

e) Tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng định kỳ hoặc khi có yêu cầu theo quy định đối với tập thể, cá nhân theo thẩm quyền được phân cấp.

g) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình.

h) Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tôn vinh, trọng dụng và bảo vệ cán bộ tiên phong, gương mẫu, dám đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

i) Quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương. Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng các danh hiệu cao quý của Đảng, Nhà nước theo quy định.

k) Quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên theo thẩm quyền.

9. Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo thẩm quyền; kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương, quy định về kiểm soát quyền lực của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp; tổ chức giám sát ngay từ đầu việc thực hiện các chủ trương, quyết sách của Đảng.

10. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

11. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đổi mới công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và trong đơn vị. Chỉ đạo việc xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp; việc chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.

12. Những vấn đề quan trọng, phức tạp ban thường vụ đảng uỷ thảo luận, ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo:

a) Việc tham mưu những vấn đề lớn, quan trọng, phức tạp về chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại cần phải xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương; về công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển đơn vị.

b) Việc tổ chức thực hiện thí điểm một số chủ trương mới theo quyết định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

13. Tham gia ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương, định hướng, biện pháp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ. Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp, nhất là các tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo.

14. Chỉ đạo đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, xây dựng, kết nối, khai thác hiệu quả dữ liệu trong phạm vi, lĩnh vực lãnh đạo, quản lý. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tập thể lãnh đạo đơn vị xác định rõ dữ liệu gốc, trách nhiệm tạo lập, xác nhận, cập nhật và quản lý dữ liệu; bảo đảm dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống, liên thông, dùng chung"; thực hiện phân quyền truy cập, kết nối, chia sẻ, khai thác, lưu trữ, khoá, quản lý phiên bản và lưu vết truy cập theo đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác, dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin.

15. Chỉ đạo và thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản của đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

16. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung ương, Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương và đảng uỷ giao.

Điều 4. Tổ chức bộ máy, biên chế và điều kiện hoạt động

1. Số lượng, cơ cấu uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, thường trực đảng uỷ

a) Số lượng uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, uỷ viên ban thường vụ, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

b) Cơ cấu cấp uỷ gồm các đồng chí: Người đứng đầu đơn vị, cấp phó người đứng đầu đơn vị; phó bí thư đảng uỷ chuyên trách; người đứng đầu cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ của đơn vị; trưởng, một số phó các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ; bí thư đoàn thanh niên; một số bí thư đảng uỷ, chi bộ trực thuộc có vị trí quan trọng trong đơn vị và cơ cấu cần thiết khác.

c) Cơ cấu ban thường vụ gồm các đồng chí: Người đứng đầu đơn vị là bí thư đảng uỷ; cấp phó của người đứng đầu đơn vị, trong đó 1 đồng chí là phó bí thư thường trực đảng uỷ; 1 phó bí thư đảng uỷ chuyên trách; đồng chí đứng đầu cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ của đơn vị và một số cơ cấu khác *(nếu có)*.

d) Thường trực đảng uỷ gồm: Bí thư và các phó bí thư đảng uỷ.

2. Tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ

a) Đảng bộ cơ sở có dưới 400 đảng viên không lập cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng uỷ, bố trí tối thiểu **2** cán bộ chuyên trách công tác đảng thuộc biên chế cơ quan tham mưu về tổ chức, cán bộ của đơn vị.

b) Đảng bộ cơ sở có từ 400 đảng viên trở lên được lập **4** cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, gồm: Văn phòng, ban tổ chức, ban tuyên giáo, cơ quan uỷ ban kiểm tra. Trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ là các đồng chí uỷ viên ban thường vụ kiêm nhiệm *(có thể bố trí đồng chí đảng uỷ viên làm chánh văn phòng đảng uỷ chuyên trách)*, mỗi cơ quan tham mưu, giúp việc bố trí không quá **2** phó trưởng ban và tương đương *(bao gồm cả chuyên trách và kiêm nhiệm)*. Ban thường vụ đảng uỷ ban hành quyết định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan tham mưu, giúp việc theo các quy định của Điều lệ Đảng.

c) Nếu đơn vị có từ **10** cán bộ chuyên trách công tác đảng trở lên thì lập cơ quan đảng uỷ gồm: Đồng chí phó bí thư đảng uỷ chuyên trách, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng uỷ và đoàn thanh niên.

Đồng chí phó bí thư đảng uỷ chuyên trách là thủ trưởng cơ quan đảng uỷ. Cơ quan đảng uỷ trực tiếp quản lý hành chính, điều phối hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ; thực hiện quy trình quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng, kỷ luật, nghiên cứu khoa học, quản lý nội bộ đối với cán bộ,

công chức, viên chức, người lao động chuyên trách công tác đảng và đoàn thanh niên theo phân công, phân cấp; được sử dụng kinh phí, con dấu của đảng uỷ trong hoạt động.

Tổ chức đảng cơ quan đảng uỷ *(gồm tổ chức đảng trực thuộc (nếu có) và đảng viên là phó bí thư chuyên trách, đảng viên công tác ở các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng uỷ và đoàn thanh niên)* trực thuộc đảng uỷ và bố trí đồng chí phó bí thư chuyên trách đảng uỷ làm bí thư; số lượng, cơ cấu của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ *(chi uỷ)* cơ quan đảng uỷ thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

d) Biên chế cán bộ, viên chức, người lao động chuyên trách công tác đảng của đơn vị do ban thường vụ đảng uỷ tự quyết định trong tổng biên chế của đơn vị theo Hướng dẫn một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng của Ban Bí thư và trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, vị trí việc làm của cơ quan tham mưu, giúp việc đảng uỷ, đoàn thanh niên *(nếu có)*.

Đối với các đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính, ban thường vụ đảng uỷ tự quyết định số lượng cán bộ, viên chức, người lao động chuyên trách công tác đảng phù hợp với điều kiện thực tế.

3. Thực hiện phụ cấp chức vụ cán bộ chuyên trách công tác đảng theo quy định.

4. Về con dấu và kinh phí hoạt động

a) Cơ quan đảng uỷ (nếu có) có trụ sở làm việc đặt tại đơn vị.

b) Đảng uỷ có tài khoản riêng.

c) Đảng uỷ, uỷ ban kiểm tra và các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ có con dấu để phục vụ công tác theo quy định; được trang bị cơ sở vật chất, phương tiện làm việc theo quy định.

d) Kinh phí hoạt động công tác đảng được trích từ đảng phí theo quy định và kinh phí hoạt động phục vụ cho công tác đảng trong kế hoạch kinh phí hằng năm của cơ quan.

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Với Bộ Chính trị, Ban Bí thư

a) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về định hướng chính trị, những nội dung công tác quan trọng đối với các đơn vị thông qua đảng uỷ theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư.

b) Thường trực đảng uỷ được mời dự các cuộc họp do Bộ Chính trị, Ban Bí thư triệu tập bàn về các nội dung có liên quan.

c) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến những vấn đề phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo hoặc những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Với Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương

a) Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương

b) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời phản ánh, xin ý kiến những vấn đề phức tạp, đột xuất phát sinh liên quan đến công tác xây dựng Đảng với Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương.

3. Với tập thể lãnh đạo, người đứng đầu đơn vị

a) Đảng uỷ lãnh đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng và của Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương; quyết định phương hướng nhiệm vụ chính trị của đơn vị; quyết định về công tác cán bộ theo phân cấp.

b) Tập thể lãnh đạo, người đứng đầu đơn vị theo thẩm quyền, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm chấp hành, chỉ đạo, cụ thể hoá, thể chế hoá, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã được đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ quyết nghị, đề ra, bảo đảm đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

c) Tập thể lãnh đạo, người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc chuẩn bị các đề án, nhiệm vụ, nội dung được giao, báo cáo, xin ý kiến đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ theo quy định; lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của đơn vị.

d) Định kỳ *(6 tháng, 1 năm)* hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu đơn vị báo cáo với đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ về kết quả hoạt động, chủ trương, nhiệm vụ của đơn vị; đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ thảo luận, ra nghị quyết về những vấn đề lớn, quan trọng để lãnh đạo đảng viên, quần chúng trong đơn vị thực hiện.

4. Với các ban, cơ quan của Đảng ở Trung ương; các đảng uỷ trực thuộc Trung ương *(không phải là cấp uỷ cấp trên trực tiếp)*, Đảng uỷ Cơ quan Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đảng uỷ cơ quan Trung ương tổ chức

chính trị - xã hội, đảng uỷ cơ quan Trung ương hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, các tỉnh uỷ, thành uỷ và cấp uỷ cùng cấp trực thuộc Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương

a) Thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng của các ban, cơ quan của Đảng ở Trung ương theo quy định.

b) Phối hợp với các đảng uỷ trực thuộc Trung ương (không phải là cấp uỷ cấp trên trực tiếp), Đảng uỷ Cơ quan Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đảng uỷ cơ quan Trung ương tổ chức chính trị - xã hội, đảng uỷ cơ quan Trung ương hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ về công tác cán bộ và thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định.

c) Phối hợp với Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương về công tác quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

d) Phối hợp với tỉnh uỷ, thành uỷ để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, chấp hành chủ trương, quy định của Đảng hoặc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động của đơn vị trên địa bàn tỉnh, thành phố (nếu có); trong công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên theo quy định phân cấp quản lý. Khi cần thiết, ban thường vụ đảng uỷ trao đổi với ban thường vụ cấp uỷ địa phương về nhiệm vụ của đơn vị và nghe ý kiến của ban thường vụ cấp uỷ địa phương về các vấn đề có liên quan; trường hợp có ý kiến khác nhau thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

đ) Phối hợp với cấp uỷ cùng cấp trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến đơn vị và nhiệm vụ do Đảng uỷ các cơ quan Đảng Trung ương giao.

5. Với đảng uỷ xã, phường, đặc khu nơi có tổ chức đảng trực thuộc đóng trên địa bàn

a) Đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ chủ động xây dựng và duy trì mối quan hệ với đảng uỷ xã, phường, đặc khu nơi có tổ chức đảng trực thuộc đóng trên địa bàn để phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; trong quán triệt, phổ biến nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bồi dưỡng quần chúng ưu tú, đảng viên mới, công tác quản lý cán bộ, đảng viên và thực hiện quy định của Bộ Chính trị về đảng viên thường xuyên giữ mối liên hệ với cấp uỷ địa phương, gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú.

b) Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, các bên chủ động thông báo cho nhau về tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, công tác quản lý cán bộ, đảng viên và các nội dung công tác có liên quan để phối hợp thực hiện.

6. Với các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ *(nếu có)*

a) Đảng uỷ mà trực tiếp, thường xuyên là ban thường vụ đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

b) Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng uỷ chịu trách nhiệm trước đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định. Kịp thời giải quyết những vấn đề phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.